

Số: 16/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Tổ Đ, phường K, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy P, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ Đ, phường K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Thúy P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Thúy P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Thúy P có 02 con chung là Lê Minh D, sinh ngày 30/4/2014 và Lê Minh D1, sinh ngày 15/11/2018. Giao con Lê Minh D cho anh Lê Văn T và giao con Lê Minh D1 cho chị Phạm Thị Thúy P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa

vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Thúy P tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh Lê Văn T và chị Phạm Thị Thúy P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Lê Văn T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000300 ngày 09/01/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả lại cho anh Lê Văn T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 5 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Hưng (cũ là xã Tam Đa, huyện Vĩnh Bảo), thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 17/9/2013);
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Ngọc Nga